

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Thông tin về dự án:

1. Tên dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối cầu Phong Châu với đường liên vùng.

2. Mục tiêu đầu tư:

- Hoàn thiện tuyến Quốc lộ 32 đoạn km76+150 - km81+380 qua địa bàn xã Vạn Xuân, tỉnh Phú Thọ, đảm bảo đồng bộ với cầu Phong Châu mới và tuyến đường liên kết vùng;

- Tăng cường năng lực kết nối vùng giữa Quốc lộ 32, cầu Phong Châu và tuyến đường liên kết vùng, tạo mối liên thông thuận lợi giữa các địa bàn phía Tây của tỉnh với trung tâm đô thị Việt Trì cũ; đồng thời, kết nối trực tiếp Quốc lộ 32 tới Quốc lộ 2, cao tốc Nội Bài - Lào Cai và các tuyến đường quan trọng khác;

- Giảm áp lực giao thông, nâng cao năng lực vận tải, đảm bảo an toàn và rút ngắn thời gian lưu thông hàng hóa, hành khách trong khu vực;

- Góp phần khôi phục, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội sau thiên tai, thúc đẩy giao thương, du lịch, dịch vụ và thu hút đầu tư vào tỉnh Phú Thọ;

- Từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông theo định hướng phát triển mạng lưới giao thông vùng Trung du và miền núi phía Bắc đồng bộ, hiện đại, thúc đẩy phát triển bền vững và thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu.

2. Quy mô đầu tư xây dựng: Đầu tư nâng cấp, mở rộng đoạn từ km76+150 - km81+380 Quốc lộ 32 với tổng chiều dài khoảng 4,9 km; trong đó:

- Đoạn tuyến 1 (từ km76+150 - km77+629,39 Quốc lộ 32 với chiều dài 1,5 km): Giữ nguyên hiện trạng mặt đường, thiết kế vỉa hè và điện chiếu sáng hai bên tuyến;

- Đoạn tuyến 2 (từ km77+629,39 - km79+172,33 Quốc lộ 32 với chiều dài 1,6 km) và Đoạn tuyến 3 (từ km79+616,44 - km81+380 Quốc lộ 32 với chiều dài 1,8 km): Tổng chiều dài 02 đoạn này khoảng 3,4 km; thiết kế cải tạo, nâng cấp với quy mô đồng bộ có chiều rộng nền đường 15,5 m, chiều rộng mặt đường và lề ga cố là 14,5 m, chiều rộng lề đất là $(2 \times 0,5) = 1,0$ m.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án khu vực Phú Thọ.

6. Địa điểm xây dựng: Thuộc địa bàn xã Vạn Xuân, tỉnh Phú Thọ.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư: Sơ bộ tổng mức đầu tư: 235,8 tỷ đồng.

8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2027.

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương theo Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2026 - 2030; trong đó:

- Vốn ngân sách trung ương (bố trí theo Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ): 196,596 tỷ đồng;

- Vốn ngân sách tỉnh: 39,204 tỷ đồng.

2. Thông tin về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

- Giá gói thầu: 1.015.824.000 đồng.

- Nguồn vốn: Ngân sách trung ương theo Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II năm 2026.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Hỗn hợp (Chi phí khảo sát xây dựng theo đơn giá cố định; Chi phí lập Báo cáo nghiên cứu khả thi theo đơn giá trọn gói).

- Thời gian thực hiện gói thầu: 570 ngày.

3. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Lựa chọn được nhà thầu tư vấn có đủ năng lực và kinh nghiệm theo quy định về hoạt động xây dựng theo quy định của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 và Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, được sửa đổi bổ sung tại các Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15 để thực hiện dịch vụ tư vấn nói trên, đảm bảo những yêu cầu sau đây:

- Đáp ứng được hiệu quả của dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Có kinh nghiệm, năng lực, kỹ thuật tốt;

- Thực hiện đúng thời gian và tiến độ yêu cầu, đảm bảo yêu cầu chất lượng hồ sơ, đáp ứng được các yêu cầu của các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện

dự án, thời gian, tiến độ thực hiện:

1.1. Phạm vi công việc:

Tư vấn khảo sát, thiết kế lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối cầu Phong Châu với đường liên vùng.

1.2. Nguồn vốn: Ngân sách trung ương theo Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 09/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ và nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

1.3. Cơ quan thực hiện dự án:

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án khu vực Phú Thọ.
- Bên mời thầu: Ban Quản lý dự án khu vực Phú Thọ.
- Các công việc khác do cơ quan, tổ chức được lựa chọn theo quy định của pháp luật.

1.4. Thời gian, tiến độ thực hiện: 570 ngày.

2. Nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn:

2.1. Công việc của nhà thầu tư vấn:

- Tự tìm hiểu về địa điểm thực hiện dự án;
- Nghiên cứu nhiệm vụ khảo sát, khối lượng khảo sát đã được phê duyệt của gói thầu số 01: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh, bổ sung dự án;
- Bố trí đầy đủ nhân sự thực hiện việc khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh, bổ sung dự án;
- Lập phương án kỹ thuật khảo sát trình Chủ đầu tư phê duyệt; lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng trình Chủ đầu tư phê duyệt; thực hiện khảo sát xây dựng theo nhiệm vụ được phê duyệt và đảm bảo các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện thành; đề xuất quy mô công trình, phương án thiết kế bước báo cáo nghiên cứu khả thi đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Luật số 62/2020/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; các Nghị định: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 và các tiêu chuẩn, quy phạm, quy trình hiện hành đảm bảo các yếu tố về kỹ thuật, hiệu quả về kinh tế;
- Lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng;
- Lưu trữ và nộp cho Chủ đầu tư đầy đủ tài liệu (bao gồm cả hình ảnh, video) trong quá trình điều tra, khảo sát và hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định hiện hành về đầu tư xây dựng cơ bản và hợp đồng kinh tế.

2.2. Nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện Hợp đồng khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:

2.2.1. Nhiệm vụ khảo sát:

a) Điều tra thu thập tài liệu: Thăm sát thực địa, khảo sát các công trình liên quan đến tuyến, điều tra thu thập các tài liệu về kinh tế - xã hội và các tài liệu, số liệu cần thiết cho việc lập Báo cáo nghiên cứu khả thi.

b) Khảo sát lưới khống chế mặt bằng và độ cao: Mua mốc khống chế tọa độ và cao độ, xây dựng lưới khống chế mặt bằng hạng IV, lưới khống chế độ cao hạng IV, lưới đường chuyên cấp 2, lưới độ cao cấp kỹ thuật.

c) Khảo sát tuyến: phóng tuyến hiện trường và khảo sát tuyến đường thông thường:

- Phóng tuyến hiện trường: Xác định hướng tuyến trên cơ sở tìm tuyến đã được nghiên cứu trong phòng, công tác phóng tuyến hiện trường bao gồm: định đỉnh, đo góc, đo dài, rải cọc chi tiết.

- Khảo sát Bình đồ: Đo vẽ bình đồ tuyến tỷ lệ: 1/2.000, đường đồng mức 1m, phạm vi đo vẽ từ tim sang mỗi bên 50m. Có giảm trừ khối lượng đo vẽ bình đồ nút giao, cầu.

- Khảo sát trắc dọc: Chỉ tiến hành đo trắc dọc tuyến đối với những đoạn tuyến cải tạo, mở rộng mặt đường.

- Khảo sát mặt cắt ngang: Đo vẽ mặt cắt ngang với tỷ lệ 1/200, phạm vi đo vẽ từ tim tuyến sang mỗi bên 40m, trung bình 40m/cọc.

d) Khảo sát nút giao: - Đo bình đồ tỷ lệ 1/1.000, đường đồng mức 1m, xác định tim giao, lý trình tim giao, góc giao. Phạm vi đo vẽ từ tim giao về mỗi phía 150m.

đ) Khảo sát cống, rãnh, cửa xả hiện trạng.

e) Khảo sát thủy văn: Mua các số liệu về khí tượng, thủy văn cần thiết trong khu vực có liên quan đến công trình.

f) Khảo sát địa chất công trình:

- Dọc tuyến cứ 1Km bố trí 1 lỗ khoan (kết hợp với lỗ khoan đào sâu đắp cao, cống ngang), chiều sâu dự kiến 7m/lỗ khoan. Sử dụng phương pháp khoan xoay bơm rửa.

- Trong quá trình khoan xác định địa tầng các lớp đất đá phải kết hợp lấy mẫu thí nghiệm với cự ly trung bình 2m/1 mẫu (lấy mẫu thí nghiệm ở tất cả các lỗ khoan), việc lấy mẫu phải đại diện cho tất cả các lớp, thí nghiệm 80% số mẫu lấy được.

g) Khảo sát hiện trạng hạ tầng kỹ thuật và đầu nối các công trình hạ tầng kỹ thuật khác:

- Tiến hành khảo sát, điều tra thực địa và thu thập thông tin về các hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong khu vực dự án, bao gồm: Điều tra điểm cấp nguồn điện chiếu sáng, điều tra điểm đầu nối cấp nước, điều tra điểm đầu nối thoát nước, Điều tra hệ thống cáp viễn thông và thông tin tín hiệu.

- Trên cơ sở kết quả khảo sát hiện trạng, tiến hành làm việc và thỏa thuận với các đơn vị quản lý hạ tầng kỹ thuật để xác định phương án đầu nối.

h) Khảo sát đường cũ:

- Tiến hành khảo sát, ghi nhận và lập hồ sơ hiện trạng tuyến đường.

- Khảo sát kiểm tra kết cấu áo đường hiện hữu.

- Xác định môđun đàn hồi của mặt đường bằng cần đo vồng Benkelman.

i) Khảo sát mỏ vật liệu, vị trí đổ thải:

- Khảo sát mỏ vật liệu: Điều tra vật liệu đất đắp. Trong trường hợp trên địa bàn chưa có các vị trí mỏ đất đã được quy hoạch hoặc đã quy hoạch nhưng chưa được cấp quyền khai thác, cần thực hiện: Điều tra vị trí dự kiến khai thác đất phục vụ dự án, làm việc với địa phương để có sự thỏa thuận bằng văn bản; đo vẽ bình đồ tỷ lệ 1/2000, đường đồng mức 1m; lấy mẫu thí nghiệm 03 mẫu/1 vị trí theo quy định.

- Khảo sát bãi đổ vật liệu thừa: Điều tra các vị trí đổ vật liệu thừa đáp ứng nhu cầu của dự án. Làm việc với địa phương về vị trí đổ vật liệu thừa và điều kiện vận chuyển. Đo vẽ bình đồ tỷ lệ 1/2000, đường đồng mức 1m.

2.2.2. Nhiệm vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:

- Thành phần lập Báo cáo nghiên cứu khả thi gồm: Thu thập tài liệu, lập thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi, thuyết minh thiết kế cơ sở, lập hồ sơ thiết kế cơ sở (tuyến, công trình hạ tầng kỹ thuật và nút giao), lập tổng mức đầu tư, các phụ lục khối lượng, bảng tính công trình.

- Nội dung báo cáo đạt được mục tiêu của dự án, phù hợp với công trình xây dựng thuộc dự án; phương án thiết kế bảo đảm về kinh tế - kỹ thuật, phù hợp với quy hoạch xây dựng; phù hợp kết nối với hạ tầng khu vực và an toàn môi trường; phù hợp với các quy định của pháp luật về đất đai, đảm bảo yêu cầu về áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về thiết kế xây dựng và pháp luật khác có liên quan, đồng bộ giữa các công trình khi đưa vào khai thác sử dụng.

2.2.3. Phân loại công việc:

- Chi phí công việc khảo sát xây dựng: Theo đơn giá cố định;

- Chi phí công việc lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Theo đơn giá trọn gói.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn:

Nhà thầu triển khai thực hiện ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực.

4. Đề xuất tài chính:

- Nhà thầu đề xuất đầy đủ chi phí để thực hiện gói thầu số 01: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, toàn bộ các chi phí để thực hiện công việc theo hợp đồng, lợi nhuận của Nhà thầu và tất cả các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) liên quan đến công việc theo quy định của pháp luật mà nhà thầu phải nộp, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, chi phí đi thực địa, chi phí đi lại khi tham gia vào quá trình nghiệm thu theo yêu cầu của chủ đầu tư, chi phí khác có liên quan. **(Lưu ý: Thuế giá trị gia tăng trong E-HSDXTC của nhà thầu sẽ phải chào là 8%).**

- Chi phí do nhà thầu đề xuất để thực hiện gói thầu bao gồm:

+ Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng được đưa vào phần công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, áp dụng loại hợp đồng trọn gói. Giá dự thầu phải bao gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện theo hợp đồng, bao gồm cả chi phí dự phòng về khối lượng công việc và trượt giá có thể xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng.

+ Chi phí khảo sát xây dựng được đưa vào phần công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định. Đơn giá công tác khảo sát của nhà thầu phải bao gồm toàn bộ các chi phí cần thiết để thực hiện khảo sát; không bao gồm chi phí phát sinh khối lượng và chi phí dự phòng trượt giá có thể xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng. Nhà thầu phải tính toán các chi phí nêu trên và phân bổ vào trong đơn giá dự thầu.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký (570 ngày bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ).

- Thời gian thực hiện gói thầu: 570 ngày bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Tiến độ thực hiện:

+ Thời gian từ khi hợp đồng có hiệu lực đến khi giao nộp hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi là: 30 ngày;

+ Thời gian thực hiện chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh, bổ sung dự án, tổng mức đầu tư xây dựng công trình theo ý kiến của chủ đầu tư, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt: không quá 07 ngày kể từ ngày có ý kiến của các bên.

+ Thời gian thực hiện điều chỉnh, bổ sung hồ sơ thiết kế cơ sở, tổng mức đầu tư xây dựng trong quá trình thực hiện dự án (nếu có) là: 540 ngày.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

4.1. Tính hợp lệ.

Nhà thầu thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính 2025.

Trường hợp Hệ thống chưa trích xuất tự động thông tin về nghĩa vụ nộp thuế năm tài chính 2025 của nhà thầu, hoặc có trích xuất nhưng không thể hiện số liệu đã nộp thuế của năm tài chính 2025 thì nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế thu nhập cá nhân đối với nhà thầu là hộ kinh doanh) của năm tài chính 2025 như sau :

- Tờ khai thuế (hoặc thông báo nộp tiền của cơ quan thuế đối với hộ kinh doanh) và Giấy nộp tiền có xác nhận của cơ quan thuế được in từ Hệ thống thuế điện tử hoặc

- Tờ khai thuế (hoặc thông báo nộp tiền của cơ quan thuế đối với hộ kinh doanh) và xác nhận của cơ quan thuế về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế/ hoặc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của năm tài chính 2025.

Nghĩa vụ nộp thuế là nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế thu nhập cá nhân đối với nhà thầu là hộ kinh doanh) với giá trị thuế tương ứng với thuế suất, thu nhập chịu thuế, doanh thu tính thuế nhà thầu kê khai trên Hệ thống thuế điện tử (số thuế đã nộp tương ứng với số thuế phải nộp); trường hợp được chậm nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế theo chính sách của Nhà nước thì thực hiện theo quy định.

4.2. Kinh nghiệm của nhà thầu

4.2.1. Kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng tương tự:

- Kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng tương tự của nhà thầu được quy định tại mục 1 thuộc bảng số 01 - Chương III của E-HSMT này.

- Thời điểm xác định hợp đồng hoàn thành để xác định hợp đồng tương tự là thời điểm nghiệm thu công việc hoàn thành. Đối với các hợp đồng mà Chủ đầu tư, tổ chuyên gia có bằng chứng cho thấy nhà thầu đã thực hiện với tư cách nhà thầu phụ do được chuyển nhượng bất hợp pháp, vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 16 của Luật Đấu thầu thì hợp đồng này sẽ không được xem xét, đánh giá.

4.2.2. Tài liệu chứng minh kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự:

- Nhà thầu phải gửi kèm theo bản chính hoặc bản chụp được chứng thực các tài liệu chứng minh kinh nghiệm.

- Trường hợp kinh nghiệm của nhà thầu được thực hiện với tư cách là nhà thầu phụ, ngoài các tài liệu quy định ở trên thì nhà thầu phải gửi kèm theo bản chính hoặc bản chụp được chứng thực tài liệu sau: Hợp đồng tư vấn khảo sát, thiết kế của nhà thầu chính ký với chủ đầu tư hoặc đại diện chủ đầu tư trong đó thể hiện rõ là nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu phụ, phạm vi công việc mà nhà thầu thực hiện và giá trị tối đa dành cho nhà thầu phụ. Trường hợp hợp đồng giữa nhà

thầu chính với Chủ đầu tư hoặc đại diện chủ đầu tư trong đó không thể hiện tên nhà thầu là nhà thầu phụ thì phải bổ sung Văn bản chấp thuận sử dụng nhà thầu phụ của chủ đầu tư trong đó thể hiện rõ là nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu phụ và phạm vi công việc mà nhà thầu thực hiện.

Đối với các hợp đồng mà Chủ đầu tư, Tổ chuyên gia có bằng chứng cho thấy nhà thầu đã thực hiện với tư cách là nhà thầu phụ do được chuyển nhượng bất hợp pháp, vi phạm quy định về pháp luật Đấu thầu thì hợp đồng này sẽ không được xem xét, đánh giá.

4.3. Nhân sự chủ chốt của nhà thầu:

4.3.1. Nhân sự chủ chốt để thực hiện gói thầu:

Nhà thầu phải bố trí nhân sự đảm bảo đạt yêu cầu bắt buộc cho từng vị trí, chức danh, đặc biệt các vị trí nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đã đề xuất để thực hiện gói thầu đạt yêu cầu kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và hiệu quả kinh tế.

- Các nhân sự chủ chốt của nhà thầu thuộc biên chế của nhà thầu hoặc đi thuê, không được phép bố trí kiêm nhiệm.

- Đối với một vị trí nhân sự chủ chốt, E-HSMT chào thầu hoặc thiếu số lượng theo yêu cầu của E-HSMT thì không đáp ứng về kỹ thuật theo quy định tại điểm b, khoản 19.2 Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu.

- Đối với nhà thầu Liên danh: Cả Liên danh sẽ bố trí chung các nhân sự chủ chốt, số lượng theo đúng yêu cầu của E-HSMT.

Các nhân sự chủ chốt phải có cam kết bố trí thời gian thực hiện gói thầu và **phải được các nhân sự chủ chốt ký trực tiếp, nếu bản cam kết không được các nhân sự chủ chốt ký trực tiếp thì vị trí do nhân sự chủ chốt đảm nhiệm sẽ không được tính điểm.**

4.3.2. Tài liệu chứng minh kinh nghiệm của đội ngũ nhân sự cần gửi kèm theo bản chính hoặc bản chụp được chứng thực các tài liệu sau:

(i) Lý lịch chuyên gia tư vấn (**Lý lịch kê khai của nhân sự chủ chốt về năng lực kinh nghiệm chỉ được chủ đầu tư, tổ chuyên gia xem xét khi bản kê khai được nhân sự chủ chốt ký trực tiếp. Nếu bản kê khai không được nhân sự chủ chốt ký trực tiếp thì điểm của vị trí do nhân sự chủ chốt đảm nhận sẽ tính bằng 0 điểm**).

(ii) Tài liệu chứng minh trình độ chuyên môn, năng lực:

- Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng phù hợp với vị trí đảm nhiệm đối với vị trí nhân sự chủ chốt có yêu cầu chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

(iii) Các tài liệu chứng minh số năm kinh nghiệm hoặc thực hiện hợp đồng công việc tương tự của nhân sự gồm các tài liệu sau:

- Tài liệu chứng minh nhân sự thực hiện: Hợp đồng tư vấn khảo sát, thiết kế (giữa chủ đầu tư/đại diện chủ đầu tư và nhà thầu). Xác nhận của Chủ đầu tư/đại diện Chủ đầu tư xác nhận nhân sự tham gia thực hiện và vị trí đảm nhiệm; hoặc biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc có thể hiện tên nhân sự và vị trí đảm nhiệm;... hoặc các tài liệu khác theo quy định của pháp luật.

- Tài liệu chứng minh về quy mô, loại, kết cấu, thông số kỹ thuật công trình theo yêu cầu của E-HSMT, như: Quyết định phê duyệt dự án (Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng) hoặc Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công; hoặc văn bản xác nhận của chủ đầu tư/ đại diện chủ đầu tư xác nhận đầy đủ về quy mô, loại, kết cấu, kỹ thuật công trình;... hoặc các tài liệu khác theo quy định của pháp luật thỏa mãn yêu cầu hợp đồng tương tự của E-HSMT.

(iv) Hợp đồng lao động với nhà thầu (nếu nhân sự thuộc nhà thầu) hoặc hợp đồng thuê chuyên gia (nếu nhân sự không thuộc nhà thầu) có hiệu lực đảm bảo thời gian thực hiện gói thầu này.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Có trách nhiệm cung cấp các thông tin cần thiết và các tài liệu khác liên quan đến dự án khi Nhà tư vấn yêu cầu để thực hiện các dịch vụ tư vấn. Ngoài ra, Chủ đầu tư sẽ:

- Sắp xếp cán bộ phù hợp để cùng làm việc với Nhà thầu tư vấn.
- Giải quyết kiến nghị của bên nhận thầu theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng;
- Cung cấp cho nhà thầu thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có);
- Thanh toán kinh phí tư vấn cho nhà thầu khi nhà nước cấp vốn;
- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.